TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:04/2021/HNGĐ - ST
Ngày 30- 3- 2021
V/v: "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hằng
Bà Đặng Thị Thỏa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huấn - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 148/2020/ TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc " Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2021/ QĐST- HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mi - sinh năm 1989
Trú quán: Thôn 6, xã N, huyện N , tỉnh T
Chỗ ở hiện nay: Khu chung cư Đông Bắc, 81 T, TP T(có mặt).

Bị đơn: Anh Lê Văn Túc - sinh năm 1982
Trú quán: Tổ 9, khu phố 8,phường B, thị xã B, tỉnh T
(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14/12/2020 và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:

Ngày 16/4/2014 Tòa án nhân dân huyện N đã giải quyết cho chị và anh Lê Văn T ly hôn. Khi đó, Tòa giải quyết cho chị được nuôi cháu Lê Tuấn T(nam) sinh ngày 14/5/2009. Đến năm 2017 anh T đã làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con. Vào thời gian đó chị có gửi con ở nhà cho ông bà ngoại chăm sóc vì lý do đi làm ăn xa tại

tỉnh Bắc Ninh. Chị tự nhận thấy chị không đủ khả năng để nuôi con nên chị đã thỏa thuận giao cháu T lại cho anh T nuôi dưỡng. Nhưng trong quá trình anh T nuôi con thì luôn cấm đoán không cho chị gặp con và thường xuyên uống rượu say về đánh đập con làm ảnh hưởng tâm lý và việc học hành của cháu. Hiện nay anh T đã lấy vợ và có 03 con riêng nên việc chăm sóc cháu T không tốt nữa. Còn chị hiện nay vẫn chưa lập gia đình và đã về Thành phố T công tác, làm việc với mức thu nhập 5 triệu đồng tại cơ sở sản xuất bánh ngọt Huyền Ngân Bakey, chị cảm thấy có đủ điều kiện để chăm sóc con tốt hơn anh T vì chị chưa lập gia đình. Nên chị làm đơn xin được thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Lê Tuấn T(nam) sinh ngày 14/5/2009 từ anh Lê Văn T sang cho chị nuôi dưỡng và chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về phía bị đơn*:* Tại bản tự khai anh Lê Văn T trình bày: Năm 2014 anh và chị M ly hôn. Tòa án huyện N giao cháu Lê Tuấn T sinh ngày 14/5/2009 cho chị M nuôi dưỡng. Đến ngày 07/7/2017 hai bên thỏa thuận giao cháu Tuấn T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nay chị M làm đơn thay đổi nuôi con anh không đồng ý, vì chị M hay đi làm xa và không thể nuôi con được.

Tại biên bản xác minh ngày 14/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B với bà Mai Thị Thanh T là giáo viên chủ nhiệm lớp 6A trường trung học cơ sở Ba Đình cung cấp: Trong quá trình học tập tại trường, cháu T là học sinh chăm ngoan, có ý thức tốt. Tuy nhiên, việc tiếp thu bài còn chậm, kết quả học tập học kỳ I xếp loại yếu. Về phía gia đình cháu T, cô giáo chủ nhiệm thấy có sự quan tâm về giờ giấc, đưa đón, giúp cháu ăn mặc sạch sẽ khi đến trường, đóng các khoản học phí và các khoản khác đầy đủ.

Tại biên bản xác minh ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B với ông Nguyễn Văn T là trưởng khu phố 8, phường B, thị xã B cung cấp: Hiện nay cháu Lê Tuấn T, sinh năm 2009 đang sống cùng bố đẻ là anh Lê Văn T, mẹ kế là chị Bùi Thị Đ và 03 em gái cùng cha khác mẹ. Anh Túc đang làm nghề sửa xe. Do gia đình đông con nên hoàn cảnh gia đình xét tại khu phố cũng ở mức bình thường, các điều kiện sinh hoạt khác cũng ở mức bình thương đối với cháu Lê Tuấn T.

Tại buổi hòa giải tại Tòa án ngày 03/02/2021 chị M vẫn cương quyết giữ nguyên quan điểm xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T không đồng ý thay đổi nuôi con vì lý do chị M đi làm ăn xa không có điều kiện chăm sóc con. Mặc dù hiện nay anh đã có gia đình riêng và 03 con với vợ mới nhưng anh vẫn quan tâm chăm sóc cháu T rất tốt và thu nhập của anh vẫn đảm bảo nuôi các con và không để cháu T phải chịu thiệt thòi nên anh không đồng ý thay đổi nuôi con.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M vẫn giữ nguyên quan điểm xin thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Lê Tuấn T từ anh Lê Văn T sang cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Văn T vẫn giữ nguyên quan điểm không đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con. Vì lý do hiện nay anh đã có nhà riêng, về công việc anh làm cho nhiều công ty nên mức thu nhập một tháng của anh 40.000.000đ(bốn mươi triệu đồng) còn chị Minh đang thuê nhà, công việc không ổn định, không đủ điều kiện để chăm sóc cháu Tú.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị M về việc tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao con chung của vợ chồng là cháu Lê Tuấn T(nam) sinh ngày 14/5/2009 cho chị M nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí DSST: Đề nghị buộc anh Lê Văn T phải nộp án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và đương sự tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Xét về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con. Đây là quan hệ pháp luật " Tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn"; bị đơn có hộ khẩu thường trú tại phường B, thị xã B.Vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo quy định tại khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự;

[2] Xét về yêu cầu của đương sự HĐXX thấy:

Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị M ly hôn năm 2014, anh chị có 01 con chung là cháu Lê Tuấn T(nam) sinh ngày 14/5/2009. Theo quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số:01 ngày 07/7/2017 giao cháu T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Nay chị M xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn anh T không đồng ý. Xét yêu cầu của đôi bên thấy rằng: Về phía anh T cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng cứ chứng minh hiện nay anh đã có nhà riêng, thu nhập của anh 22.000.000đ/tháng và tại phiên tòa anh khai hiện nay đang làm nhiều công ty thu nhập 40.000.000đ/ tháng , nên anh có khả năng nuôi dưỡng cháu T tốt hơn chị Minh.

Xác nhận của ông trưởng khu phố về việc anh tuy đông con nhưng vợ chồng anh luôn quan tâm chăm sóc nuôi dạy con cái ngoan ngoãn, khỏe mạnh, không có sự phân biệt đối xử giữa con riêng và con chung và đơn đề nghị của cháu T về việc anh T rất yêu thương, quan tâm đến cháu. Trong thời gian ở với anh, chị M vẫn được gặp cháu, tết cháu được chị M đón về quê ăn tết với ông bà ngoại. Nay chị M muốn nuôi cháu nhưng do cháu ở với anh T đã quen và cũng tiện việc học tập, có bạn bè nên cháu không muốn chuyển đi với mẹ và muốn ở với bố. HĐXX thấy anh T đã kết hôn với người khác và vợ chồng đã có 03 con chung(cháu lớn nhất sinh năm 2014, cháu nhỏ nhất sinh năm 2019), hiện nay các cháu đang còn nhỏ tuổi nên anh T không thể dành nhiều thời gian để quan tâm, chăm sóc tốt về thể chất và tinh thần cho cháu T được. Đối với chị M trước đây vì lý do chị đi làm ăn xa nên chị đồng ý giao con cho anh T nuôi dưỡng. Nhưng nay chị chưa có gia đình riêng và đã chuyển về công tác gần nhà tại cửa hàng bánh ngọt Huyền Ngân Bakery Thành Phố T thu nhập một tháng hơn 5 triệu. Tại đơn xin nguyện vọng ở với mẹ ngày 14/12/2020 do chị M cung cấp, bản trình bày nguyện vọng xin ở với mẹ ngày 14/01/2021 do Tòa án thu thập và đơn đề nghị xin ở với bố do anh T cung cấp cho Tòa án có mâu thuẫn về việc xin ở với bố và mẹ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy đơn nguyện vọng của cháu T do Tòa án thu thập tại trường trung học cơ sở B là khách quan, vì cháu T trình bày quan điểm xin được ở với mẹ không có sự ép buộc của bố và mẹ, là sự tự nguyện của cháu T. Hiện nay anh T đã có gia đình và 3 con riêng, anh có thể quan tâm, chăm lo vật chất đầy đủ cho cháu nhưng về tinh thần và thời gian sát sao quan tâm đến việc học tập của cháu thì không thể bằng chị Minh được. Theo xác minh tại trường học cô giáo chủ nhiệm cung cấp lực học của cháu xếp loại yếu chứng tỏ anh T bận rộn công việc không có nhiều thời gian để quan tâm đến việc học hành của cháu T. Nay chị M chưa có gia đình riêng vì vậy có thời gian quan tâm, chăm sóc đảm bảo về thể chất và tinh thần cho cháu T. Vì từ khi giao con cho anh T đến nay gần 4 năm cháu luôn thiếu tình thương của mẹ. Do đó, để bảo vệ quyền lợi về mọi mặt cho cháu Lê Tuấn T xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị M là có căn cứ chấp nhận. Cần giao cháu T cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, chị M không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[5] Về án phí DSST: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp thay anh T số tiền 300.000đ án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã B ngày 23/12/2020 theo biên lai thu số: AA/2019/ 0007150.

Bởi những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ: Khoản 3 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147/Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều, 81, 82, 83 và 84 / Luật hôn nhân gia đình;

- Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

*** Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị M.

- Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Lê Tuấn T(nam) sinh ngày 14/5/2009 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu T đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Thời điểm giao con tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay dổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí DSST: Chị Nguyễn Thị M tự nguyện nộp thay anh T số tiền 300.000đ án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Minh đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự Thị xã B ngày 23/12/2020 theo biên lai thu số: AA/2019/ 0007150.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn T. Chị M, anh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(30/3/2021).

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã B ;*
- *Đương sự;*
- *THA Dân sự TX B;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TỐNG THỊ HÀ